

HƯỚNG NGHIỆP CHO HỌC SINH TRONG CÁC TRƯỜNG DẠY NGHỀ VOCATIONAL COUNSELING FOR STUDENTS AT TRADE SCHOOLS

ThS Bùi Văn Hưng
CD Nghề Kỹ Thuật Công Nghệ TP. HCM

TÓM TẮT

*Tư vấn hướng nghiệp cho lớp trẻ đang thu hút sự quan tâm ngày càng cao của xã hội. Tuy không phải là một lĩnh vực mới nhưng tư vấn hướng nghiệp ở Việt Nam chưa phải là một ngành nghiên cứu có hệ thống. Cũng chưa có một chương trình đào tạo chuyên gia bài bản. Ngay cả hệ thống thuật ngữ và nội hàm của các thuật ngữ cần được xác định và thống nhất với bối cảnh Việt Nam. Mặt khác đây là một lĩnh vực liên ngành cao đòi hỏi các chuyên gia được đào tạo một cách bài bản và được thực hành trong những tình huống cụ thể. Bài viết dưới đây nhằm giới thiệu một “tiểu lĩnh vực” trong tư vấn hướng nghiệp, có đối tượng phục vụ đặc thù và phương pháp, công cụ đặc thù, đó là tư vấn nghề cho **học sinh các trường nghề**.*

ABSTRACT

Vocational counseling for the young is attracting more and more attention of the society. Although not really a new field, vocational counseling has not become a systematic field of research in Vietnam. Neither has it got any expert training program so far. Even the terminology and its connotations should be defined and made consistent with the context of Vietnam. On the other hand, this is a highly interdisciplinary field requiring trained professionals with actual practice in specific situations. This article wants to introduce a “primary field” in vocational counseling with its specific objects and methods, specific tools, namely career counseling for students of vocational schools.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1.1. Tại sao cần phải hướng nghiệp cho học sinh trong các trường dạy nghề?

Việc lựa chọn một nghề nghiệp không phải là vấn đề đơn giản, nó đòi hỏi người học nghề phải có năng lực lựa chọn và quyết định đúng đắn bởi vì lựa chọn nghề còn liên quan cả đến lý tưởng, cách sống mai sau. C. Mác đã viết trong bài tham luận “Những suy nghĩ của một thanh niên khi chọn nghề” như sau: “Cần nhắc cẩn thận vấn đề này, đó là trách nhiệm đầu tiên của một thanh niên bước vào đời mà không muốn coi việc quan trọng nhất của mình là ngẫu nhiên”. Tuy nhiên nếu hướng nghiệp không tốt thì sự ngẫu nhiên lại xảy ra thường xuyên hơn, vì vậy giáo dục hướng nghiệp sẽ làm giảm đi yếu tố ngẫu nhiên này và tăng lên tính chủ động và ý thức nghề mai sau. Theo điều tra của TS. Lê Thị Thanh Mai, Phó ban ĐH và sau ĐH trường ĐHQG TP.HCM trên 7000 HS, tỉ lệ HS chọn ngành học không thích hợp về sở thích, năng lực là hơn 40%. Còn theo kết quả khảo sát của TS. Huỳnh Văn Sơn, Trưởng bộ môn tâm lý học trường ĐH SP TP.HCM đối với hơn 300 bạn trẻ thì có tới hơn 50% cho rằng mình đã

chọn công việc chưa phù hợp¹. Đối với các trường dạy nghề thì hướng nghiệp chưa được coi trọng, nên học sinh đăng ký học nghề chưa khám phá được nghề mình muốn theo học, do đó số học sinh vào học nghề tại các trường có xu hướng chuyển đổi nghề, bỏ học giữa chừng tăng rất cao. Điển hình Tại trường Cao đẳng nghề kỹ thuật công nghệ TP.HCM tổng số học sinh đang theo học nghề 3571 học sinh (2009), trong đó có 731 học sinh theo học nghề điện. Từ năm 2006 đến năm 2009 số lượng học sinh bỏ học giữa chừng của nghề điện tăng rất cao (khoảng 15%), riêng năm 2007 tổng số học sinh đăng ký theo học trung cấp nghề điện 120 học sinh, đến khi kết thúc khóa học chỉ còn 60 học sinh². Qua số liệu trên cho thấy cần phải tổ chức hướng nghiệp cho các em học sinh trước khi đăng ký học nghề điện tại các cơ sở dạy nghề.

1.2. Khái niệm về hướng nghiệp

Theo UNESCO, hướng nghiệp được xem như một quá trình cung cấp cho người học những thông tin về bản thân họ và các thị trường lao động và giáo dục để họ có các quyết định phù hợp nhất liên quan đến sự lựa chọn giáo dục và nghề nghiệp, ngày nay, người ta nhận thấy chỉ cung cấp thông tin là không đủ, mà cần phải chỉ ra sự phát triển về mặt cá nhân, xã hội, giáo dục và nghề nghiệp của học sinh. Mà sự thay đổi khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của hướng nghiệp là nó được nhận thức như một quá trình phát triển, đòi hỏi một cách tiếp cận của chương trình chứ không chỉ đơn giản như một cuộc phỏng vấn cá nhân tại các thời điểm quyết định. Sự phát triển về mặt giáo dục nghề nghiệp của học sinh bắt đầu tại gia đình họ khi họ học về các giá trị của gia đình đối với giáo dục và công việc. Quá trình sẽ tiếp tục trong những năm tháng học ở nhà trường và không bao giờ kết thúc.

1.3. Công tác hướng nghiệp trong các trường dạy nghề

Hiện nay tài liệu hướng nghiệp còn rất ít và chưa nhiều có thể kể đến một số tài liệu như sau :

- ***Sổ tay tư vấn hướng nghiệp*** (Trung tâm lao động – Hướng nghiệp, 2007.)

Trong *Sổ tay tư vấn hướng nghiệp*, trung tâm lao động – hướng nghiệp xuất bản năm 2007, những thông tin cung cấp trong tài liệu này còn rất nhiều hạn chế, các thông tin cung cấp chỉ liệt kê thông tin tuyển sinh, điều kiện theo học, thời gian đào tạo... chưa đề cập đến các phương pháp và cách thức hướng nghiệp cho học sinh.

- ***Tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học cơ sở*** (Phạm Tất Dong 2007)

Trong tài liệu này không có nội dung nào đề cập đến hướng nghiệp cho học sinh trường nghề mà chỉ đề cập đến những thông tin của các hoạt động chọn nghề của học sinh trung học cơ sở, những học sinh bị khuyết tật.

- ***Những nẻo đường lập nghiệp*** (Đặng Danh Ánh 2003)

Tài liệu này mô tả được các một số nghề như nghề dạy học, trồng vườn, cơ khí..., tuy nhiên vẫn chưa đầy đủ, một số phương pháp hướng nghiệp chưa đầy đủ.

Hiện nay đa số các trường dạy nghề chưa có bộ phận hướng nghiệp. Do đó công tác hướng nghiệp còn nhiều hạn chế. Các trường chỉ thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề theo ba cấp trình

¹ Trần Thị Hoài Thu, “Thích ứng bằng hỏi QIP với đối tượng học sinh Việt Nam”, Luận văn Thạc sỹ Tâm lý và Thực hành Hướng nghiệp, ĐHGĐ-ĐHQGHN

² Theo số liệu Phòng Đào Tạo Trường Cao Đẳng Nghề KTCN, Tp.HCM.

độ: sơ cấp nghề, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và xây dựng mục tiêu đào tạo đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

Thông kê cung cấp các số liệu về nhu cầu phát triển các nghề ở Việt Nam, và tại thành phố Hồ Chí Minh. Thông qua những số liệu thống kê về nhu cầu lao động cũng như qui mô đào tạo tại các cơ sở đào tạo nghề cho thấy mức cung cấp nguồn lao động chưa đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Từ đó cho thấy sự cần thiết của việc hướng nghiệp cho học sinh trong các trường dạy nghề.

II. NỘI DUNG HƯỚNG NGHIỆP

Hướng nghiệp là lĩnh vực tri thức có tính chất tổng hợp, đề cập đến lý luận của nhiều kiến thức khoa học khác nhau như kinh tế học nghề nghiệp, tâm lý học xã hội nghề nghiệp, tâm lý học lao động ... Cụ thể, cố vấn hướng nghiệp cần hiểu rõ mối quan hệ giữa kinh tế và nghề nghiệp, cần nắm vững những yêu cầu cơ bản của thế giới lao động, cần nghiên cứu những vấn đề về đặc điểm tâm lý cá nhân và những yêu cầu do nghề đề ra đối với năng lực và tính cách con người, tức là nghiên cứu vấn đề về tính thích ứng của con người trong xã hội. Mà tính thích ứng của con người vừa bao hàm trí lực và thể lực hiện có, lại vừa bao hàm những sức mạnh tiềm tàng có thể có sau này. Ngoài ra, cố vấn hướng nghiệp còn nghiên cứu kỹ thị trường lao động, bởi lẽ thị trường lao động cũng là một trong những nhân tố quan trọng quyết định bước đường nghề nghiệp của mỗi cá nhân. Ở đây cố vấn hướng nghiệp phải biết các hình thức giáo dục chuẩn bị lao động, mà thực chất là vấn đề con người sẽ trưởng thành như thế nào trong điều kiện xã hội biến động phức tạp. Vì vậy, hướng nghiệp cho học sinh trong trường dạy nghề cần thực hiện các nội dung sau:

- Nghiên cứu toàn diện nhân cách học sinh (hứng thú, thiên hướng, năng lực, tính cách, các phẩm chất tâm sinh lí, tình trạng sức khỏe...)
- Đối chiếu mức độ sẵn sàng về tâm lý và thực tế đối với yêu cầu của nghề mà học sinh định chọn.
- Chỉ chi học sinh con đường “bù” những phẩm chất nhân cách quan trọng còn thiếu để nắm vững và hứa hẹn thành đạt trong hoạt động nghề nghiệp sau này.
- Động viên học sinh tự giáo dục, tu dưỡng và tự đánh giá bằng cách kiểm tra định kỳ và có hệ thống hoạt động của các em nhằm đạt tới mục đích đã đề ra.

Tóm lại, nhiệm vụ hướng nghiệp cho học sinh trong trường dạy nghề là cán bộ tư vấn đồng hành với học sinh để chọn ra nghề phù hợp với năng lực bản thân, đáp ứng được yêu cầu của nghề cũng như nhu cầu xã hội.

III. PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG NGHIỆP

Để có thể tiến hành nội dung hướng nghiệp cho học sinh trong các trường dạy nghề, ta có thể sử dụng các phương pháp như sau:

3.1. Phương pháp trắc nghiệm

Trắc nghiệm dùng trong hướng nghiệp thuộc loại trắc nghiệm tâm lý. Trắc nghiệm tâm lý là một công cụ đã được tiêu chuẩn hóa, dùng để đo lường khách quan một hay nhiều khía cạnh nhân cách hoàn chỉnh, qua những mẫu trả lời bằng ngôn ngữ hay phi ngôn ngữ hoặc những loại hành vi khác (F.S.Freeman, 1941). Một cách chung nhất, có thể chia các trắc nghiệm tâm lý thành 3 loại:

- Những trắc nghiệm về các năng lực trí tuệ nhận thức (Mental Abilities tests)
- Những trắc nghiệm về trí tuệ cảm xúc (Emotional Intelligence)
- Những trắc nghiệm về nhân cách (Personality tests)

3.2. Sử dụng dụng cụ, máy móc

Ở nhiều nước, trong công tác hướng nghiệp, người ta đã sử dụng những máy móc phức tạp, tinh vi để chẩn đoán những phẩm chất tâm lý cần thiết cho những nghề phức tạp như phi công, thợ lặn, kỹ sư thiết kế, kỹ sư thi công... Ở nước ta bước đầu có thể sử dụng những máy móc đơn giản, tự chế cho công tác này, như dụng cụ đo độ rung tay, thời gian phản ứng, sức bền bì dẻo dai cơ, thời gian phản xạ... Nhiều nước đã ứng dụng công nghệ thông tin và có phần mềm hướng nghiệp cho học sinh. Ví dụ: Trung Quốc, Anh, Pháp... Ở nước ta vấn đề sử dụng công nghệ thông tin vào hướng nghiệp cho học sinh đã được nghiên cứu và từng bước đưa vào sử dụng.

3.3. Phương pháp điều tra

Nhằm mục đích làm bộc lộ nguyện vọng, khuynh hướng, hứng thú nghề nghiệp, khả năng học tập của học sinh..., có vấn hướng nghiệp thường đề ra cho học sinh và phụ huynh một hệ thống câu hỏi, rồi ghi kết quả xử lý, có sử dụng toán thống kê. Phương pháp này thường áp dụng cho một số đông đối tượng cần điều tra (áp dụng bổ sung với phương pháp trao đổi cá nhân).

3.4. Phương pháp tiền sử

Đây là phương pháp hết sức quan trọng trong chẩn đoán tâm lý, càng đặc biệt quan trọng hơn trong công tác hướng nghiệp, nhằm góp phần chẩn đoán sự phù hợp nghề và định hướng đúng đắn, hợp với hoàn cảnh gia đình, sức khỏe và trình độ phát triển trí tuệ của học sinh.

Ngoài các phương pháp trên, tùy theo từng địa phương, từng trường, từng đối tượng, có thể sử dụng các phương pháp bổ trợ như: tham quan, xí nghiệp, công trường, tổ chức chiếu phim, video, gặp gỡ các nghệ nhân, thợ lành nghề, các doanh nhân...

IV. QUI TRÌNH HƯỚNG NGHIỆP

Hướng nghiệp cho học sinh trong trường dạy nghề có nhiệm vụ hướng dẫn cho học sinh cách thức chọn nghề phù hợp với thể giới lao động, trên cơ sở hình thành những hứng thú nghề nghiệp vững chắc phù hợp với những phẩm chất, năng lực của cá nhân và yêu cầu của nghề cũng như nhu cầu của xã hội. Để thực hiện nhiệm vụ trên, có vấn hướng nghiệp cần phải tiến hành các bước sau:

4.1. Tổ chức buổi cung cấp thông tin về nghề

Thông qua các hoạt động cụ thể của người thợ trực tiếp tại hiện trường giới thiệu đến học sinh bằng các phương tiện sách báo, phim ảnh..., giới thiệu một cách có hệ thống và những đặt điểm then chốt về nghề, những nghề đang cần nhiều nhân lực theo một số nội dung sau:

- Đối tượng và mục đích lao động
- Những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động nghề nghiệp
- Những yêu cầu của nghề đối với người lao động
- Chống chỉ định
- Triển vọng của nghề
- Rủi ro của nghề

4.2. Tìm hiểu nguyện vọng, khuynh hướng, hứng thú nghề nghiệp của học sinh

Việc dùng các bảng điều tra, thu thập các số liệu giúp ta có một cái nhìn bao quát bước đầu về nhân cách, năng lực và thiên hướng của học sinh. Chẳng hạn:

- Mức độ của các mục đích trong cuộc sống...
- Mức độ của các phẩm chất tâm lý và thể lực như óc sáng tạo, lòng yêu lao động, sức khỏe, bệnh tật...

4.3. Tìm hiểu toàn diện nhân cách học sinh

Xuất phát từ các bản họa đồ nghề, từ các yêu cầu tâm sinh lí do nghề đặt ra cho người lao động, dùng các test, các dụng cụ đo, thu thập các số liệu có liên quan đến nghề nghiệp của các em.

4.4. Lập hồ sơ học sinh

Hồ sơ này không đơn điệu như một sổ y bạ, cũng không đơn giản như một quyển học bạ. Trong hồ sơ cần ghi lại toàn bộ bước đường phát triển, ngày một tiếp cận nghề nghiệp tương lai của học sinh.

Trong hồ sơ cần ghi rõ:

- Gia cảnh, gia phong, truyền thống gia đình, lối sống, tín ngưỡng, quan điểm giáo dục...
- Hứng thú, khuynh hướng nghề nghiệp
- Thành tích học tập, lao động kỹ thuật, học văn hóa và học nghề
- Sự phát triển thể lực, tình trạng sức khỏe, bệnh tật...
- Các kết quả đo đạc về một số đặc điểm tâm lý cá nhân
- Quá trình diễn biến của hứng thú nghề nghiệp, của kế hoạch chọn nghề, của khả năng thích ứng nghề...

4.5. Đồng hành cùng với học sinh

Đối chiếu các số liệu thu thập được trong khảo sát đặc điểm tâm lý – sinh lý và cả quá trình học tập, lao động của học sinh, cố vấn hướng nghiệp khẳng định công việc của các em có phù hợp với thể giới lao động hay không hoặc định hướng cho các em để các em chọn được những nghề phù hợp với năng lực bản thân, cố vấn hướng nghiệp cần đồng hành với học sinh đến khi học sinh chọn được nghề phù hợp với năng lực của các em, cố vấn hướng nghiệp không nên đưa ra lời khuyên cho các em học sinh mà cần định hướng, đồng hành cùng các em để các em tự chọn nghề theo nguyện vọng của mình.

V. KẾT LUẬN

Để tổ chức hướng nghiệp cho các em học sinh trong trường nghề giai đoạn hiện nay cần được quan tâm, đảm bảo có khoa học, sử dụng các phương pháp hợp lý, cố vấn hướng nghiệp cần phải thực hiện đúng qui trình để đạt được những kết quả nhất định trong công tác hướng nghiệp cho học sinh trong các trường nghề, cần có sự linh hoạt trong quá trình hướng nghiệp cho các em học sinh, không nên rập khuôn, cứng nhắc trong quá trình thực hiện. Cố vấn hướng nghiệp cần phải hiểu rõ đúng vai trò của mình trong quá trình hướng nghiệp học sinh, cần chú ý giữ đúng chức năng, nhiệm vụ của mình trong quá trình hướng nghiệp tránh sự nhầm lẫn giữa vai trò cố vấn hướng nghiệp, vai trò giáo viên trong quá trình hướng nghiệp cho học sinh trong các trường dạy nghề.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Danh Ánh (2003), *Những nẻo đường lập nghiệp*, Nhà Xuất Bản Văn Hóa Thông Tin.
2. Đặng Danh Ánh (2007), *Mô tả nghề ở Việt Nam, Bài giảng Thạc sĩ chuyên ngành tâm lý học và thực hành hướng nghiệp*. Đại Học Quốc Gia Hà Nội.
3. Phạm Tất Dong (2007), *Tư vấn hướng nghiệp*, Nhà Xuất Bản Giáo Dục.
4. Phạm Tất Dong, Đặng Danh Ánh (2005), *Hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 10*. Nhà Xuất Bản Giáo Dục.
5. Phạm Tất Dong, Đặng Danh Ánh (2005), *Hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 11*. Nhà Xuất Bản Giáo Dục.
6. Phạm Tất Dong, Đặng Danh Ánh (2005), *Hoạt động giáo dục hướng nghiệp lớp 12*. Nhà Xuất Bản Giáo Dục.
7. Prot Bernard (2007), *Tâm lý học lao động, Bài giảng Thạc sĩ chuyên ngành tâm lý học và thực hành hướng nghiệp*.
8. Trung Tâm Lao Động Hướng Nghiệp (2007), *Sổ tay tư vấn hướng nghiệp*, Nhà Xuất Bản Giáo Dục.